

Tuy Hòa, ngày 15 tháng 6 năm 2022

Số: 144/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: Ông **Trần Mộng K**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Trần Mộng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 13/10/2012 và Trần Bảo A, sinh ngày 06/6/2018, các con hiện đang sống với mẹ. Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Trần Mộng K thống nhất giao 02 con chung cho bà D tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (Phù hợp nguyện vọng của con được ở với mẹ).

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Mộng K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 7/2022 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp được quy D tại điều 118 Luật HNGĐ.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng D chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST, bà D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005347 ngày 06/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa nên hoàn lại cho bà D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Trần Mộng K chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DS-ST (Phần cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- THADS TP Tuy Hòa;
- UBND xã An Phú, TP Tuy Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Lâm